

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 115/2022/HSST
Ngày 31 tháng 8 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Khỏe

Bà Nguyễn Thị Thùy Liễu

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Cao Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 120/2022/HSST ngày 05 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/TB-TA ngày 19 tháng 8 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 02/TB-TA ngày 23 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1987, Quê quán: thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở: sống lang thang, không có nơi ở cố định; nơi ở khác đã cư trú : Số X đường Hồng Quang, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố mẹ đẻ: Không xác định được; Họ và tên bố nuôi: Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1958 (Đã chết) và mẹ nuôi: Nguyễn Thị S, sinh năm 1958; vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1989 (đã ly hôn) và có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012;

Tiền sự: chưa;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 204/2012/HSST ngày 13/11/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt Nguyễn Văn Th 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Th chấp hành hình phạt tù xong ngày 01/5/2014, nộp án phí sơ thẩm xong ngày 26/9/2018. Ngày 17/7/2017, người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án nhưng đến nay Th chưa thi hành phần bồi thường dân sự).

- Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2019/HSST ngày 23/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương (ngày phạm tội 09/5/2019) xử phạt Nguyễn Văn Th 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Th chấp hành hình

phạt tù xong ngày 07/6/2020, nộp án phí sơ thẩm xong ngày 07/01/2020, chưa bồi thường dân sự cho bị hại).

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Th bị bắt tạm giam từ ngày 11/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

2. **Lê Chí C**, sinh năm 1990, cư trú: Số M Đình Văn Tả, phường B1, thành phố Hải Dương; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ng, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị B, sinh năm 1954; Vợ, con chưa có.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 204/2012/HSST ngày 13/11/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt Lê Chí C 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Giá trị tài sản chiếm đoạt là 39.176.000 đồng, Công chấp hành hình phạt tù xong ngày 01/01/2015, nộp án phí sơ thẩm xong ngày 17/7/2013. Ngày 17/7/2017, người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án nhưng đến nay Công chưa thi hành phần bồi thường dân sự).

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2008/HSST ngày 12/8/2008 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương xử phạt Lê Chí C 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt là 25.665.000 đồng, chấp hành hình phạt tù xong ngày 31/8/2009, nộp án phí sơ thẩm xong ngày 25/9/2008).

- Bản án hình sự sơ thẩm số 191/2018/HSST ngày 02/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt Lê Chí C 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Hành vi phạm tội ngày 27/4/2018, giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.825.000 đồng, C chấp hành hình phạt tù xong ngày 30/3/2019, nộp án phí sơ thẩm xong ngày 21/7/2020).

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt

- Bị hại:

1. Anh Lê Kim H, sinh năm 1982; Địa chỉ: Xóm C, xã Ph, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Bùi Văn Ch, sinh năm 1983 và chị Hà Thị Ph, sinh năm 1987; Địa chỉ: Xóm C, xã P, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

Đều vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Lê Thu H, anh Mai Anh V; anh Lường Văn Ch; anh Cao Văn Th; anh Nguyễn Hữu Tr;

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th và Lê Chí C là bạn quen biết và ở cùng nhau tại nhà trọ số N khu 11 Đình Văn Tả, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương do Công thuê của chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1967, trú tại số C Hàm Nghi, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Khoảng 23 giờ 50 phút ngày

02/01/2022, C và Th rủ nhau đi bộ từ phòng trọ đến đường Tự Đông, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương mục đích xem nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đến dãy nhà trọ ở số 51 Tự Đông, thấy đèn trong sân sáng, cổng của dãy trọ khóa. Trong sân của dãy nhà trọ để một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu sơn xanh, biển số 20H5-5624 của anh Lê Kim H và một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ - trắng, biển số 20C1-066.33 của anh Bùi Văn Ch, cả hai xe mô tô đều không khóa cổ. Lúc này, anh Ch đang ngủ trong phòng trọ còn anh Hoàng về quê ở Thái Nguyên. Công bảo Th đứng ở ngoài cảnh giới còn C bám thành tường trèo vào bên trong lấy tài sản. Công vào trong sân thấy cửa phòng trọ của anh Ch không khóa, Công đi vào trong phòng lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 2018, bản 64GB, màu đen của anh Ch đang sạc dưới nền nhà cất vào trong túi áo rồi lấy chùm chìa khóa treo trên đỉnh tường để mở khóa cổng dãy trọ. Sau khi mở được cổng, C để chùm chìa khóa cắm ở ổ khóa rồi quay lại chỗ dựng hai chiếc xe máy trên dòng chiếc xe máy biển số 20H5-5624 của anh Lê Kim H ra đến gần cổng dãy trọ thì Th đi vào, C bảo Th: "Bạn dong đi trước, tôi quay lại lấy con nữa", Th hiểu ý C là bảo Th dong chiếc xe máy này đi trước còn Công ở lại để trộm cắp chiếc xe máy khác. Th đồng ý và dong xe đi theo đường Tự Đông, hướng ra đường Điện Biên Phủ. Còn C quay lại trong sân dong chiếc xe máy biển số 20C1-066.33 của anh Bùi Văn Ch đi sau Th khoảng 3-4 phút. Khoảng 0 giờ 50 phút ngày 03/01/2022, khi Th đang dong xe đến trước cửa nhà số 43/443 Điện Biên phủ, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương thì bị lực lượng phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt thu giữ vật chứng là chiếc xe máy biển số 20H5-5624 của anh Lê Kim H. Còn C dong chiếc xe máy trộm cắp được về phòng trọ của mình cất giấu và để chiếc điện thoại của anh Ch ở tủ quần áo. Sáng ngày 03/01/2022, C biết việc Th bị bắt giữ nên bỏ trốn để lại xe máy và điện thoại trộm cắp được ở phòng trọ.

Ngày 07/01/2022, tại phòng trọ số N khu 11 Đình Văn Tả, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương của Lê Chí C, Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương phát hiện và thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ - trắng, biển số 20C1-066.33 là chiếc xe mô tô của anh Ch bị mất.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 24/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng - UBND TP. Hải Dương, kết luận:

- + Giá trị 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu sơn xanh, biển số 20H5-5624, trị giá 2.877.675 đồng.

- + Giá trị 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ - trắng, biển số 20C1-066.33, trị giá 4.865.900 đồng.

- + 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A7 2018, bản 64GB, màu đen, thời điểm ngày 03/01/2022 trị giá là: 899.800 đồng.

- + Phí làm lại sim Viettel là 25.000 đồng.

Tổng cộng giá trị là 8.668.375 đồng.

Về trách nhiệm dân sự; Anh Ch, đại diện gia đình nhận lại xe mô tô và yêu cầu các bị cáo phải bồi thường giá trị một chiếc điện thoại Samsung Galaxy A7 và phí làm lại sim Viettel tổng cộng là 924.800 đồng. Đến nay, các bị cáo chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKSTPHD ngày 05-8-2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và Lê Chí C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Chí C khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của UBND thành phố Hải Dương, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Chí C và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Chí C phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Th từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 11-01-2022. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Lê Chí C từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 03-6-2022. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 568, 587, 589 của Bộ luật dân sự. Các bị cáo phải liên đới bồi thường cho gia đình anh Bùi Văn Ch số tiền 924.800đ; chia kỷ phần : bị cáo Th phải bồi thường 424.800đ, bị cáo Công phải bồi thường 500.000đ. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Nguyễn Văn Th, Lê Chí C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí DSST.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, các bị hại và người làm chứng vắng mặt. Trong quá trình điều tra, bị hại và người làm chứng đã có lời khai rõ ràng về tình tiết vụ án. Đại diện bị hại anh Bùi Văn Ch đã có lời khai về yêu cầu bồi thường dân sự. Việc họ vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người làm chứng theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Chí C tại phiên tòa phù hợp nhau, phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 50 phút ngày 03/01/2022, tại nhà trọ ở số 51 Tự Đông, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Lê Chí C cùng Nguyễn Văn Th lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển số 20H5- 5624 của anh Lê Kim H; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ - trắng, biển số 20C1-066.33 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 2018, bản 64GB, màu đen của gia đình anh Bùi Văn Ch. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 8.643.375 đồng.

Các bị cáo Lê Chí C, Nguyễn Văn Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Lê Kim H và gia đình anh Bùi Văn Ch là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền chi tiêu cá nhân, không chịu lao động chân chính mà thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Với giá trị tài sản chiếm đoạt và hành vi đó của các bị cáo Lê Chí C, Nguyễn Văn Th đủ yếu tố cấu thành về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, đối với bị cáo Nguyễn Văn Th đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án, đã tái phạm về tội Trộm cắp tài sản nay lại tiếp tục phạm tội nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo Th thuộc trường hợp tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; bị cáo Lê Chí C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Chí C là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác

được pháp luật bảo vệ, do đó cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Xem xét vai trò, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Do không có tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Văn Th và Lê Chí C cùng bàn bạc, rủ nhau xem ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Nguyễn Văn Th ở ngoài cảnh giới để Công trèo tường, lấy khóa mở cổng để Th cùng vào trộm cắp tài sản. Sau khi trộm cắp được 01 xe mô tô thì C đã giao xe mô tô cho Nguyễn Văn Th, còn C lấy 01 điện thoại đi động và tiếp tục lấy 01 xe mô tô dựng tại khu nhà trọ. Nên xác định Lê Chí C giữ vai trò chính trong vụ án, còn Nguyễn Văn Th đồng phạm với vai trò là người thực hành.

[5] Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Về nhân thân: Nguyễn Văn Th, Lê Chí C là người có nhân thân xấu đã bị xử phạt về tội Trộm cắp tài sản. Về tình tiết tăng nặng: Nguyễn Văn Th: không có. Đối với Lê Chí C đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Chí C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Th: giá trị tài sản bị cáo Th chiếm đoạt nằm tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự nhưng bị cáo bị truy tố và xét xử tại khoản 2 (*Tái phạm nguy hiểm*) Điều 173 của Bộ luật hình sự nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Chí C có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định; không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển số 20H5- 5624 của anh Lê Kim H, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hải Dương đã trả lại tài sản cho anh Lê Kim H. Anh Lê Kim H nhận lại tài sản và không đề nghị gì nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ - trắng, biển số 20C1-066.33 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 2018, bản 64GB, màu đen, các bị cáo chiếm đoạt của gia đình anh Bùi Văn Ch, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hải Dương đã trả lại tài sản cho anh Ch 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ - trắng, biển số 20C1-066, anh Ch không ý kiến gì khác. Còn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 2018, bản 64GB, màu đen trị giá 899.800 đồng và tiền phí làm lại sim Viettel là 25.000 đồng. Gia đình anh Ch yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền là 924.800 đồng. Yêu cầu của gia đình anh Ch là có căn cứ theo quy định tại Điều 584, 568, 587, 589 của Bộ luật dân sự. Nên buộc các bị cáo phải có

trách nhiệm liên đới bồi thường cho gia đình anh Ch số tiền 924.800đ. Chia kỷ phần: bị cáo Lê Chí C phải bồi thường cho gia đình anh Ch số tiền là 500.000đồng, bị cáo Nguyễn Văn Th phải bồi thường cho gia đình anh Ch số tiền là 424.800đồng.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Quá trình điều tra, bị hại anh Bùi Văn Ch khai: ngoài việc bị mất chiếc xe máy và một chiếc điện thoại, anh Ch còn bị mất một số giấy tờ cá nhân để trong cốp xe gồm: 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank, 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 đăng ký xe mô tô. Tuy nhiên, quá trình thu giữ xe máy, cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương đã tiến hành kiểm tra cốp xe nhưng không phát hiện đồ vật, giấy tờ gì bên trong; Lê Chí C khai nhận không trộm cắp những giấy tờ này nên chưa đủ căn cứ xác định Th, Công chiếm đoạt số giấy tờ trên. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn Th

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Lê Chí C;

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 568, 587, 589 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 293; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Chí C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 11-01-2022.

Xử phạt: Bị cáo Lê Chí C 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 03-6-2022.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Chí C phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho gia đình anh Bùi Văn Ch số tiền là 924.800đồng. Phân chia kỷ phần:

Bị cáo Nguyễn Văn Th phải bồi thường cho gia đình anh Bùi Văn Ch số tiền là 424.800đồng.

Bị cáo Lê Chí C phải bồi thường cho gia đình anh Bùi Văn Ch số tiền là 500.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được bồi thường có đơn đề nghị thi hành án khoản tiền phải thi hành, nếu người phải thi hành án chậm trả khoản tiền phải trả thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Nguyễn Văn Th, Lê Chí C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lê Chí C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; các bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ –Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT - Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- CQTHAHS - Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu